

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST  
Ngày: 24/02/2025  
V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia  
đình - Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Cẩm Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Thơ;

2. Ông Nguyễn Phú Hữu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lệ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 217/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024, về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Thị Diễm M (Lam), sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 19, Ấp 3, xã BT, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Nhà trọ MH, ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Võ Văn Kh, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Đông Thạnh, xã TD, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Đào Thị Diễm M có mặt, anh Võ Văn Kh vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 16/10/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đào Thị Diễm M trình bày:

**Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Đào Thị Diễm M và anh Võ Văn Kh quen biết, tìm hiểu và tiến đến hôn nhân. Vào năm 2020, chị M và anh Kh đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, thành phố C và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 11/02/2020.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2024 vợ chồng có những vấn đề bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Anh Kh thường xuyên nhậu nhẹt, say sưa và cự cãi lớn tiếng với chị M. Chị M đã nhiều lần khuyên

ngăn, nói chuyện với anh Kh mong anh sửa đổi nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ giữa năm 2024 cho đến nay.

Nay chị Đào Thị Diễm M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Võ Văn Kh.

**Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Thị Huỳnh N, sinh ngày 16/9/2020 và Võ Văn Thái Ngh, sinh ngày 02/5/2023. Hiện nay cháu Huỳnh N đang sống với anh Kh, cháu Thái Ngh đang sống với chị M. Khi ly hôn, chị M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Ngh, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con. Chị M đồng ý để anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh N, chị M không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

**Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Võ Văn Kh: Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Kh nhưng anh Kh không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Đào Thị Diễm M yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Võ Văn Kh, yêu cầu được nuôi con chung, ngoài ra nguyên đơn, bị đơn không còn yêu cầu nào khác nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con”.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Võ Văn Kh là bị đơn trong vụ án có địa chỉ tại Tổ 9, ấp Đông Thạnh, xã TD, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[1.3] Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ đối với anh Võ Văn Kh nhưng anh Kh vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Diễm M và anh Võ Văn Kh tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 11/02/2020 của Ủy ban nhân dân xã TD, thành phố C nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử nhận định, trong quá trình chị M và anh Kh chung sống việc phát sinh mâu thuẫn là có thật. Chị M xác định đã không còn tình cảm với anh Kh. Vợ chồng chị M và anh Kh không còn chung sống với nhau từ giữa năm 2024 cho đến nay, thời gian xa nhau vợ chồng có tìm cách hàn gắn lại tình cảm nhưng không thành. Về phía anh Kh, mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Kh nhưng đến nay anh Kh vẫn không đến Tòa án trình bày ý kiến hay có văn bản thể hiện phản đối yêu cầu ly hôn của chị M và anh Kh cũng không có hành động nào thể hiện ý muốn hàn gắn tình cảm với chị M. Do mâu thuẫn giữa chị M và anh Kh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Thị Diễm M, chị Đào Thị Diễm M được ly hôn với anh Võ Văn Kh.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Thị Huỳnh N, sinh ngày 16/9/2020 và Võ Văn Thái Ngh, sinh ngày 02/5/2023. Hiện nay cháu Huỳnh N đang sống với anh Kh, cháu Thái Ngh đang sống với chị M. Khi ly hôn, chị M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Ngh, chị M đồng ý để anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh N. Hội đồng xét xử nhận định, cháu Huỳnh N và cháu Thái Ngh vẫn còn nhỏ và theo xác nhận của chị M thì hiện các cháu đang được chăm sóc tốt. Việc chị M được nuôi dưỡng cháu Thái Ngh, anh Kh được nuôi dưỡng cháu Huỳnh N là đảm bảo sự ổn định môi trường sống cho các cháu, do đó yêu cầu của chị M là phù hợp theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi cháu Thái Ngh, chị M không tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh N, anh Kh cũng không có văn bản yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Chị M trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Chị M trình bày vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh Võ Văn Kh không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu của chị Đào Thị Diễm M. Chị Đào Thị Diễm M được ly hôn với anh Võ Văn Kh.

**2. Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Thị Huỳnh N, sinh ngày 16/9/2020 và Võ Văn Thái Ngh, sinh ngày 02/5/2023. Hiện nay cháu Huỳnh N đang sống với anh Kh, cháu Thái Ngh đang sống với chị M.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Diễm M. Sau khi ly hôn, chị Đào Thị Diễm M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Văn Thái Ngh, sinh ngày 02/5/2023. Anh Võ Văn Kh được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Thị Huỳnh N, sinh ngày 16/9/2020.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử không xem xét.

**3. Về tài sản chung, nợ chung:** Hội đồng xét xử không xem xét.

**4. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Đào Thị Diễm M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0013148 ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, chị Đào Thị Diễm M đã nộp xong.

Anh Võ Văn Kh không phải chịu án phí.

**5. Về quyền kháng cáo:** Chị Đào Thị Diễm M được kháng cáo trong 15 ngày từ ngày tuyên án, anh Võ Văn Kh được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đoàn Thị Cẩm Hùng**